TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 447/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa:

+ Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Ngọc S, xã Ph, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: anh Lâm Văn Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Ngọc S, xã Ph, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, khu bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Chắng Khánh Quỳnh Lan. Chức vụ: phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách huyện L.

Theo quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2020; Quyết định số 111/QĐ-NHCS ngày 09/9/2020

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024.

Căn cứ Công văn trình bày ý kiến của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, chi nhánh Lâm Đ, phòng giao dịch Lâm H về việc đồng ý với biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của Tòa án nhân dân huyện Lâm H ngày 06/3/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Lâm Nguyễn Diệu A, sinh ngày 22/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Thùy T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Lâm Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Văn Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Văn Th thỏa thuận: Anh Lâm Văn Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch huyện Lâm Hà số tiền gốc là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), tiền lãi suất tính đến ngày 22/02/2024 là 69.042đồng (Sáu mươi chín nghìn không trăm bốn mươi hai đồng). Tổng cộng là 20.069.042đồng (Hai mươi triệu không trăm sáu mươi chín nghìn không trăm bốn mươi hai đồng).

Đồng thời anh Lâm Văn Th tiếp tục chịu lãi suất phát sinh kể từ ngày 23/02/2024 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thùy T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số 0004350 ngày 08/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Buộc anh Lâm Văn Th phải chịu 502.000đ (đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã Phú S, huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy